

DANH SÁCH TÀU VIỆT NAM BỊ LƯU GIỮ NĂM 2023 TẠI KHU VỰC TOKYO-MOU

(01/01/2023 đến ngày 31/12/2023)

STT	Số phân cấp/ Số IMO Tên tàu	Cảng lưu giữ Ngày lưu giữ	Chủ tàu/ Công ty	Mô tả khiếm khuyết
01	VR054140/ IMO9334105 TAN CANG GLORY	Shanghai, Trung Quốc 03.01.2023 (Tokyo MOU)	Công ty cổ phần vận tải biển Tân Cảng	1/ (03105) Các kẹp giữ nắp hầm hàng không được đóng khi tàu hành trình từ khu neo CJK đến Wusong (30) 2/ (04110) Thực tập rời tàu ngày 28.11.2022 và 29.12.2022: thuyền viên dùng chung 1 hình ảnh, bằng chứng cho thấy thực tế tàu không thực tập (30) 3/ (05105) Thuyền viên không thực hiện vận hành được thiết bị MF/HF SSB (30) 4/ (07106) Hệ thống phát hiện và báo cháy lỗi (30) 5/ (07109) Hệ thống phun sương chữa cháy cục bộ phía trên khu vực máy lọc dầu: khi thử, nước không phun trong khi bơm tự động chạy (30) 6/ (10199) Màn hình của 02 GPS nhìn không rõ (17) 7/ (13101) Tàu không ma nơ được khu vực luồng CJK, vùng nước hẹp và mật độ tàu nhiều vào ngày 26.12.2022. Lò xo của xu páp xả số 6 của máy chính bị gãy, đã được thay thế bằng phụ tùng dự trữ trên tàu (17) 8/ (14402) Bơm hóa chất cho thiết bị xử lý nước dẫn hồng, tuy nhiên van xả mạn của thiết bị xử lý nước dẫn mở hoàn toàn, nước xả chưa qua xử lý thải ra sông Yangzi khi tàu neo tại khu neo Wusong (30)
02	VR093349/ IMO9552707 GREEN SEA	Bangkok, Thái Lan 05.01.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH thương mại vận tải quốc tế Hải Tín	1/ (16105) Không kiểm soát người lên tàu (17). 2/ (11104) Móc hạ của xuồng cấp cứu không được giữ đúng cách (30) 3/ (07106) Hệ thống phát hiện báo cháy của tàu đang bị tắt (30). 4/ (02132) Hệ thống báo mức nước hầm hàng đang bị tắt (17). 5/ (04114) Máy phát điện sự cố không sẵn sàng hoạt động (30) 6/ (07112) Nhiều EEBD trên tàu (kể cả trong buồng máy) tình trạng kém (30) 7/ (07199) Có nhiều thùng/can di động chứa dầu trong buồng máy (17)
03	VR133759/ IMO 9561019 LONG TAN 39	Bangkok, Thái Lan 25.01.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải biển Long Tân	1/ (07105) Cửa ra vào khu vực lầu lái (cửa chống cháy) mở (17). 2/ (07106) Hệ thống phát hiện báo cháy của tàu đang bị tắt tại thời điểm PSC kiểm tra (30). 3/ (01140) DMLC phần I – không có bản gốc trên tàu (17). 4/ (07116) Cánh chặn lửa thông gió buồng máy (mạn trái) không đóng được (30). 5/ (11101) Xuồng cứu sinh mạn phải – động cơ diesel không khởi động được (30) 6/ (04114) Máy phát điện sự cố không cấp được nguồn (30) 7/ (07199) Có nhiều dầu tích tụ ở nhiều nơi trong buồng máy (30). 8/ Một số vòi rồng, lăng phun và họng cứu hỏa – tình trạng kém (30). 9/ (14104) Thiết bị phân li dầu nước không hoạt động bình thường (30). 10/ (03107) Cửa ra vào khu vực boong chính và một cửa vào khu vực sinh hoạt (mạn phải) trên boong dằng lái không thể đóng được hoàn toàn

04	VR123567/ IMO9551002 THINH AN 888	Yangpu, Trung Quốc 02.02.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải biển Thịnh An	<p>1/ (11131) 5 thuyền viên mới nhập tàu ngày 18.01.2023 đã không thực tập chữa cháy trong vòng 24h kể từ khi tàu hành trình (30)</p> <p>2/ (11110) Nơi cất giữ phao bè không sẵn sàng liên tục cho việc hạ (cả 2 bên đều được chằng buộc bằng dây thừng) (17)</p> <p>3/ (04109) Thực tập chống cháy không thỏa mãn (thuyền viên không được làm quen với nhiệm vụ không phát tín hiệu báo động và việc xử lý tại chỗ rất hỗn loạn) (30)</p> <p>4/ (13102) Nút dừng máy của máy phát điện số 2 không hoạt động (15)</p> <p>5/ (03108) Chiều cao ống thông hơi nhà vệ sinh vượt quá 900mm và không có gia cường (15)</p> <p>6/ (10127) Kế hoạch chuyến đi từ cảng Nghi Sơn tới cảng Jinhai không được lập (17)</p> <p>7/ (07110) Không thực hiện kiểm tra bình cứu hỏa xách tay trên toàn bộ tàu (chỉ kiểm tra đến 06/2022) (17)</p> <p>8/ (10128) Cần gạt nước quay của cửa sổ buồng lái phát hiện tiếng ồn quá lớn (17)</p> <p>9/ (10136) Ngôn ngữ làm việc không được ghi trong nhật ký tàu (17)</p>
05	VR123642/ IMO9567867 ATN APOLLO	Wuhai, Trung Quốc 06.02.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải An Thành Nam	<p>1/ (18201) Hồ sơ của thực tập trong các tình huống khẩn cấp chỉ ra mọi thành viên tham gia thực tập chữa cháy dời tàu và cứu sinh vào ngày 27.01.2023 trong khi đó, thời gian nghỉ ra rằng Đại phó., Phó 2, Phó 3 ở trong thời gian nghỉ ngơi (99)</p> <p>2/ (10111) Hải đồ mới nhất cho cảng Xinhui không có trên tàu (17)</p> <p>3/ (10117) Cảnh báo độ sâu của máy đo sâu không hoạt động (17)</p> <p>4/ (02113) Buồng máy phát điện sự cố và buồng máy lái: có một lỗ mở dẫn ra mạn (30)</p> <p>5/(04114) Đồng hồ chỉ báo tần số của băng điện sự cố bị vỡ (17)</p> <p>6/ (07106) Cảm biến khói tại buồng máy lái bị mất (17)</p> <p>7/(07114) Van đóng nhanh của két dầu lắng LO trong buồng máy không được lắp đặt (4m³) (30)</p>
06	VR084473/ IMO9393008 AQUARIUS	Incheon, Hàn Quốc 07.02.2023 (Tokyo MOU)	Công ty cổ phần vận tải sản phẩm khí quốc tế	<p>1/ (13102) Sinh hàn dầu thủy lực của bơm hàng bị vỡ (17)</p> <p>2/ (14121) Rò rỉ Dầu thủy lực ra biển tại khu vực cảng Incheon do sinh hàn dầu thủy lực bị vỡ (30)</p> <p>3/ (07116) Thông gió buồng máy số 1&2 không đón kín khí (30)</p> <p>4/ (01314) Thuyền viên không làm quen với SOPEP: Dầu thủy lực rò rỉ không được ghi chép vào ngày 06.02.2023; Danh mục liên lạc bờ không được cập nhật (17)</p> <p>5/ (93017) Bảng giờ làm việc không được cập nhật (17)</p> <p>6/ (09209) Nhiều chốt an toàn của tời sau lái không đúng vị trí (17)</p> <p>7/ (09216) Thiết bị rửa mắt trên bong chính không hoạt động (17)</p> <p>8/ (03103) Lan can giữa gần nắp hầm hàng số 2 bị vỡ (17)</p> <p>9/ (03114) Két chứa nước rửa phía dưới đường ống bong chính, gần nắp hầm hàng số 6 không được chằng buộc (17)</p> <p>10/ (07108) Vị trí cất giữ bộ quần áo chữa cháy không được đánh dấu rõ ràng (17)</p> <p>11/ (07105) Cửa chống cháy A0 của lối vào buồng điều hòa không ở tình trạng tốt (17)</p> <p>12/ (18302) Nước thải tràn từ bồn cầu nhà vệ sinh (17)</p> <p>13/ (18420) Vật liệu nặng như van xả, cần van không cất giữ một cách thích hợp (17)</p> <p>14/ (14199) Thiết bị báo mức cho két nước thải bị lỗi (17)</p> <p>15/ (13199) Nước cấp cho nồi hơi chứa nhiều cặn bẩn (17)</p> <p>16/ (02101) Thiết bị tự đóng cửa 2 ống đo sâu không ở tình trạng tốt (17)</p>

				<p>17/ (13104) Bơm chữa cháy/ hút khô/ dẫn: bị rò rỉ nước (16)</p> <p>18/ (09130) Đường ống xả đáy của nồi hơi bị ăn mòn quá mức (17)</p> <p>19/ (02120) Sổ IMO trong buồng máy không được đánh dấu cố định (99)</p> <p>20/ (15106) Sổ tay quản lý an toàn của tàu không được thực hiện hiệu quả: bằng chứng là khuyến khuyết 1,4 đến 19 (30)</p>
07	VR093337/ IMO9578177 MP PACIFIC	Guangzhou, Trung Quốc 14.02.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải Minh Phú	<p>1/ (01315) Nhận dầu nhiên liệu ngày 06.10.2022 không được ghi vào nhật ký dầu (17)</p> <p>2/ (07106) Đầu phun của hệ thống chữa cháy cục bộ khu vực máy đèn số 1 bị cố định bởi túi ni lông (17)</p> <p>3/ (09109) Kiểm soát độ cách điện của bảng điện chính không có báo động âm thanh (17)</p> <p>4/ (09198) Chai ô xi và axetylen được cất giữ trong buồng sinh hoạt (17)</p> <p>5/ (07120) Lối thoát hiểm buồng máy lái bị cản trở (17)</p> <p>6/ (08104) Báo động quá tải của máy lái bị hỏng (30)</p> <p>7/ (02105) Máy lái số 2 không hoạt động được bởi nguồn điện chính (30)</p> <p>8/ (02132) Báo động mức nước hầm hàng số 1 không hiển thị báo động (17)</p> <p>9/ (05118) MF/HF SSB không gọi được đài Quảng Châu vì chọn sai tần số (17)</p> <p>10/ (03103) Chiều cao lan can trên boong xuồng cứu sinh (mạn trái) nhỏ hơn 1m (17)</p> <p>11/ (11101) Dây điều khiển nhả phía trong xuồng cứu sinh mạn phải không nhả nhanh được (17)</p>
08	VR984285/ IMO9167411 GEMINI	Shanghai, Trung Quốc 14.02.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải biển Châu Á Thái Bình Dương/ Công ty cổ phần vận tải Nhật Việt	<p>1/ (06199) Đồng hồ chỉ báo áp suất két hàng ở trong buồng điều khiển làm hàng bị hỏng (17)</p> <p>2/ (07120) Khung cửa chống cháy của lối thoát hiểm buồng máy bị lỏng, vật liệu chống cháy bị hư hỏng một phần (30)</p> <p>3/ (10104) Bộ lập la bàn điện trong buồng máy lái chỉ ra là 342 độ, trong khi la bàn điện trong buồng lái chỉ ra 66 độ (17)</p> <p>4/ (10109) Đèn NUC bị che bởi cột đèn khi góc chiếu sáng lớn hơn 29 độ (30)</p> <p>5/ (11101) Chai khí trong các xuồng cứu sinh không đủ áp suất (30)</p> <p>6/ (12102) Hộp điều khiển độ nhớt dầu FO không hoạt động (17)</p>
09	VR014123/ IMO9253404 TAN BINH 135	Zhanjiang, Trung Quốc 22.02.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH Tân Bình	<p>1/ (04103) Đèn chiếu sáng sự cố khu vực phao bè không sáng (17)</p> <p>2/ (10112) Một vài ấn phẩm điện tử cho chuyến đi trước và chuyến đi dự định chưa được cập nhật, quá hạn (30)</p> <p>3/ (01320) Nhật ký rác phần 1 không đọc được. Nhật ký rác phần 2 không được ghi chép từ ngày 12/03/2022 và hàng rời rắn được chở thường xuyên (17)</p> <p>4/ (11101) Xuồng cứu sinh mạn phải không khởi động được bằng các nguồn ác quy khác nhau và xuồng cứu sinh mạn trái không khởi động được bằng một nguồn ác quy trong quá trình kiểm tra (30)</p> <p>5/ (03108) Thông hơi của hầm hàng số 1 không đóng được trong quá trình kiểm tra và thông hơi của hầm hàng số 2 – bu lông cố định bị rỉ sét (30)</p> <p>6/ (01311) Chương trình kiểm tra nâng cao và biên bản đánh giá trạng thái không có trên tàu (17)</p> <p>7/ (14802) Nhật ký nước dẫn không ghi hoạt động cụ thể từ 03/11/2022 (99)</p> <p>8/ (14810) Quá trình trao đổi nước dẫn không phù hợp với Kế hoạch quản lý nước dẫn và tiêu chuẩn D2 (30)</p> <p>9/ (18421) Lan can của cầu thang sinh hoạt bị rỉ sét (16)</p> <p>10/ (13102) 02 Thiết bị chỉ báo mức nước nồi hơi không rõ – kính mờ (17)</p> <p>11/ (15199) Lỗi ISM Hệ thống quản lý an toàn bị lỗi và thiếu hiệu quả (30)</p>

10	VR104481/ IMO9573995 QUANG VINH 89	Shanghai, Trung Quốc 28.02.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải biển Quang Vinh / Công ty TNHH vận tải STR	<p>1/ (04103) Đèn chiếu sáng sự cố cho phao bè phía mũi bị mất (17)</p> <p>2/ (04114) Máy phát điện sự cố không thể khởi động tự động khi thử mất nguồn điện chính(30)</p> <p>3/ (07106) Đường ống thổi khí số 1,2,3,5 của Hệ thống phát hiện báo khói hầm hàng bị lỗi. Chuyển đổi quạt gió số 1, số 2 bị lỗi (30)</p> <p>4/ (07109) Một đường ống CO2 tại hầm hàng số 4 mạn phải dẫn xuống hầm hàng số 1 bị rỉ sét nghiêm trọng (17)</p> <p>5/ (07113) Hai họng cứu hỏa và vòi rồng bị rò rỉ nghiêm trọng trên boong chính trong khi thử bơm cứu hỏa sự cố (17)</p> <p>6/ (07118) Bịch cứu hỏa quốc tế không đặt đúng vị trí (17)</p> <p>7/ (13102) Chỉ báo mức nước rất thấp nổi hơi, áp suất cháy, mắt lửa không thỏa mãn (30)</p> <p>8/ (14402) Báo động mức cao của thiết bị xử lý nước thải không hoạt động. Hóa chất xử lý hết hạn và thiếu (30)</p>
11	VR084177/ IMO9334480 PVT AROMA	Qingdao, Trung Quốc 28.02.2023 (Tokyo MOU)	Công ty cổ phần vận tải dầu khí Hà Nội	<p>1/ (99103) Phát hiện chất bẩn ở bên mạn trái tàu gần sườn 15-30 (17)</p> <p>2/ (03103) Một lan can di động bị thiếu tại phía dưới của cầu thang mạn và thanh dọc bị thủng (17)</p> <p>3/ (07112) EEBD tại khu vực sinh hoạt không được bảo dưỡng định kỳ (17)</p> <p>4/ (14608) 0.4 m3 tro của lò đốt rác được chuyển lên bờ nhưng không được ghi chép lại, và thuyền viên không đưa ra bằng chứng cho việc ghi chép (30)</p> <p>5/ (01320) Rác đưa lên bờ vào ngày 14.11.2022 và 24.12.2022 nhưng không ghi chép vào nhật ký rác (99)</p> <p>6/ (01320) Không ghi chép hoạt động cặn hàng trong nhật ký rác (loại J, K theo kế hoạch quản lý rác) (99)</p> <p>7/ (07114) Van đóng nhanh của két FO máy đèn không hoạt động (30)</p> <p>8/ (02130) Thông số GM đưa ra trong bảng tính toán không theo tiêu chuẩn IMO (99)</p> <p>9/ (03108) Ống thông hơi nhà bếp cao hơn 900mm nhưng thiếu gia cường (16)</p> <p>10/ (07110) Thông tin liên lạc cho đội cứu hỏa không hiệu quả (17)</p> <p>11/ (07106) Thuyền viên không giải thích được về nguồn dự phòng (ác quy) của Bảng điều khiển chữa cháy (17)</p> <p>12/ (01315) Nhận dầu tại Singapore vào ngày 03.02.2023 không được ghi vào nhật ký dầu (17)</p> <p>13/ (14802) Không ghi chép nhật ký nước dẫn từ 16.09.2021 và không được xả nước dẫn theo kế hoạch quản lý nước dẫn và trao đổi nước dẫn không xác định (30)</p> <p>14/ (01333) Quy trình cứu người trên nước: ngày xem xét gần nhất vào 20.02.2022 và việc thực tập không được thực hiện theo kế hoạch (17)</p> <p>15/ (04103) 03 Đèn chỉ báo tại bảng điện điều khiển máy chính không sáng (17)</p> <p>16/ (07199) Thiết bị đóng cửa ống đo két dầu rò rỉ FO bị kẹt (30)</p> <p>17/ (14402) Quạt gió của thiết bị xử lý nước thải bị hỏng (30)</p> <p>18/ (13130) Đồng hồ đo nhiệt độ nước làm mát của xi lanh số 5 máy chính bị mất (17)</p> <p>19/ (14104) Thuyền viên không vận hành được thiết bị phân ly la canh buồng máy (30)</p> <p>20/ (18424) Một đường ống hơi trong buồng máy lọc dầu bị rò rỉ (17)</p> <p>21/ (15101) Lỗi ISM Hệ thống quản lý an toàn bị lỗi và thiếu hiệu quả, bằng chứng là các khiếm khuyết số 4,5,6,12,13,17,19 (30)</p>

12	VR104480/ IMO9554212 HPC FUTURE	Teluk Bayur, Indonesia 29.3.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải Hải Phương	1/ (03107) Một số cửa hộp cầu thang không thể đóng được (17) 2/ (10109) Đèn hành trình mạn phải (trên bảng hiển thị buồng lái) không sáng (17) 3/ (07115) Tại thời điểm kiểm tra, cửa sập của ống khói buồng máy không đóng được (30) 4/ (11104) Khởi động động cơ xuồng cấp cứu lần đầu không được (17) 5/ (14608) Lò đốt dầu cặn không hoạt động (17)
13	VR114388/ IMO9382499 TM HAI HA 818	Quanzhou, Trung Quốc 04.4.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải thủy bộ Hải Hà	1/ (07102) Cảnh báo mức nước thấp của van nước 1 chiều trên boong của IGS lỗi (30) 2/ (11101) Không khởi động được động cơ của xuồng tự phóng (30) 3/ (07115) Thông hơi của máy phát sự cố bị biến dạng và không đóng được (17) 4/ (03110) Tay cầm của Nắp người chui buồng CO2 không nâng lên được (15) 5/ (10104) La bàn điện chính chỉ báo hướng tàu ở 206.3 độ nhưng thiết bị lập trong buồng lái chỉ báo là 207.2 độ (17) 6/ (07199) Hệ thống phát hiện khí buồng bơm : chỉ báo 5% HydroCarbon trong buồng bơm (17) 7/ (14199) Hệ thống đo mức két hàng 2S, 3S, 4S bị lỗi (15) 8/ (10127) Kế hoạch chuyển đi từ HongKong tới Meizhouwan lập không đúng (99) 9/ (14199) Hệ thống thủy lực để đóng mở các van hàng bị rò rỉ dầu thủy lực (15)
14	VR084473/ IMO9393008 AQUARIUS	San Juan, Peru 09.5.2023 (Tokyo MOU)	Công ty cổ phần vận tải sản phẩm khí quốc tế	1/ (14207) Không thực Báo cáo ngăn ngừa ô nhiễm theo Marpol Annex II cho cảng vụ - Thực hiện xả nước dẫn từ két dẫn số 2 mạn phải, có lẫn acid sulfuric (30) 2/ (02118) Két hàng số 01 bên phải bị nứt và rò xuống két nước dẫn mạn phải số 2 (30)
15	VR093347/ IMO9573294 BINH NGUYEN 289	Fangchenggang, Trung Quốc 12.5.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải biển và thương mại Phúc Hải	1/ (07111) Riu của trang bị người cứu hỏa không có trong hộp (17) 2/ (13119) Nước làm mát cho trục chân vịt bị rò rỉ (17) 3/ (10199) Không có báo động cho thiết bị AIS và Radar khi thử GPS bị mất (17) 4/ (04103) Đèn sự cố tại khu vực thoát hiểm bị hỏng (17) 5/ (14499) Vách phía sau buồng máy (gần két nước thải) bị ăn mòn và thủng (30) 6/ (07105) Ngưỡng cửa phòng của thợ máy bị ăn mòn và thủng (30) 7/ (18399) Tấm tôn sàn trong buồng máy bị ăn mòn và thủng, một số đã không được sửa chữa (17)
16	VR133619/ IMO9608570 HD GOLD	HongKong, Trung Quốc 31.5.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH thương mại vận tải quốc tế Hoàng Dương	1/ (01107) Giấy chứng nhận chính thức MLC, SMC, ISSC không có trên tàu (30) 2/ (10111) Không có hải đồ cho vùng cảng Hồng Kông và thuyền viên sử dụng hải đồ trên điện thoại để đi chuyển tàu vào cảng (30) 3/ (10127) Kế hoạch chuyển đi cho tàu đã không được hoàn thành và không có kế hoạch chuyển đi tiếp theo trên tàu (17) 4/ (07113) Đường ống cứu hỏa trên boong thượng tầng đuôi bị rò rỉ nghiêm trọng khi thực hiện thử hệ thống cứu hỏa (30) 5/ (16106) Hơn 25% thuyền viên (7/15 thuyền viên) được thay vào 03/3/2023, nhưng không có huấn luyện an ninh được thực hiện trong thời gian 1 tuần. Yêu cầu thực hiện bổ sung huấn luyện ISPS và SSP cho SSO/ key officers (17) 6/ 2 thiết bị VHF 2 chiều không hoạt động hoặc pin yếu (17) 7/ Phao cứu sinh trên boong mạn phải bị mất (17) 8/ Hộp cứu hỏa trên boong thượng tầng đuôi không có vòi chữa cháy (17)
17	VR072596/	Qingdao, Trung	Công ty vận tải biển VIMC	1/ (07106) Một cảm biến khói gần trạm cứu hỏa của hệ thống báo động cháy bị bọc kín bởi thuyền viên

	IMO9335458 VIMC MIGHTY	Quốc 25.6.2023 (Tokyo MOU)		(17) 2/ (07126) Van tự đóng của thiết bị đo mức của két dầu nhớt máy đèn bị khóa bởi thuyền viên (17) 3/ (11103) Bộ phận xạ radar của xuồng cứu sinh tự phóng quá hạn (17) 4/ (01320) Một vài ghi chép thực hiện không đúng trong Nhật ký Rác (17) 5/ (14802) Các ghi chép hoạt động của trao đổi nước dẫn không được thực hiện đúng theo yêu cầu trong Công ước quản lý nước dẫn (17) 6/ (10199) Chức năng nhận bản tin an toàn Enhance Group Calling (EGC) của hệ thống GMDSS trong khu vực Area 11, không thực hiện được (30) 7/ (05118) Phó 2 không thực hiện quen hoạt động của việc nhận EGC (30) 8/ (10116) Ấn phẩm hàng hải mã NP 87 không được cập nhập (30) 9/ (10109) Nhiều đèn chỉ báo trên bảng chỉ báo đèn hàng hải bị hỏng (17) 10/ (10127) Kế hoạch chuyển đi tới cảng Qingdao không được thực hiện (30) 11/ (11113) Xuồng cứu sinh không hạ được bởi bộ tích áp, dầu thủy lực bị rò rỉ trong quá trình hạ bởi nguồn chính (17) 12/ (07103) Có rất nhiều ống xuyên vách tại khu vực cầu thang không được bọc phù hợp (17) 13/ (01315) Nhật ký dầu: khối lượng dầu cặn không được ghi chép hàng tuần. Ghi chép sai mã code và item. Dung tích của một két dầu bị ghi sai (17) 14/ (03107) Cửa giữa khu vực sinh hoạt và bong chính không kín thời tiết (17) 15/ (14402) Nắp cửa lỗ người chui của thiết bị xử lý nước thải bị ăn mòn nặng nề (17) 16/ (13103) Ampe kế của quạt cho nồi hơi bị lỗi (17) 17/ (13102) Một van xả của đồng hồ đo mực nước nồi hơi bị chặn (17) 18/ (13103) Đồng hồ đo áp suất gió tăng áp của máy đèn bị hỏng, một đường ống áp lực bị ngắt kết nối (17) 19/ (03105) Vòng đệm cao su của thiết bị bắt kín nắp hầm hàng bị lão hóa (17) 20/ (03108) Thông gió tự nhiên của hầm hàng số 4 bị thủng (30) 21/ (03108) Các ốc tai hỏng của thiết bị đóng cửa thông gió hầm hàng bị hỏng (17) 22/ (03199) Van xả tại nắp hầm hàng số 1 bị tắc (17) 23/ (18418) Một van an toàn của tời neo phía mũi phát hiện rò rỉ dầu (17) 24/ (11101) Thiết bị hạ sự cố của xuồng cứu sinh rơi tự do không đáp ứng yêu cầu của Bộ luật thiết bị cứu sinh LSA (30) 25/ (15150) ISM - Hệ thống quản lý an toàn bị lỗi và thiếu hiệu quả (30)
18	VR994109/ IMO9191436 TAN BINH 59	Guangzhou, Trung Quốc 27.06.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH Tân Bình	1/ (02199) Báo động mức nước trong kho Bosun bị lỗi, cảm biến bị mất (30) 2/ (10116) Không có phụ bản của Bộ luật tín hiệu quốc tế (17) 3/ (05106) Cài đặt cảnh báo hành hải theo khu vực cho chức năng nhận bản tin an toàn EGC sai (17) 4/ (10111) Các hải đồ No.341, 343, 344, 346 cho chuyến đi từ HongKong tới Huangpu (tuyến cuối cùng) không có trên tàu (30) 5/ (10112) Không định vị trí tàu trên hải đồ điện tử (17) 6/ (10118) Thiết bị chỉ báo tốc độ lỗi (17) 7/ (10119) Chỉ báo góc bánh lái không trở về 0 được (17) 8/ (05105) Không thử được thiết bị SSB, và không thử được DSC của MF/HF (30)

				<p>9/ (04110) Ngày 7/3/2023, 29/3/2023, thuyền viên được thay trên 25% nhưng được thực tập rời tàu trong 24h (17)</p> <p>10/ (04109) Ngày 7/3/2023, 29/3/2023, thuyền viên được thay trên 25% nhưng được thực tập chữa cháy trong 24h (17)</p> <p>11/ (10105) Đền la bàn từ bị hỏng (17)</p> <p>12/ (04114) Đền A.C.B của máy phát điện sự cố bị hỏng (17)</p> <p>13/ (07199) Thuyền viên không thành thực với hoạt động của hệ thống chữa cháy CO2 (17)</p> <p>14/ (13101) Quy trình ngắt khẩn cấp máy chính trong buồng máy: không có bảng hiệu, nắp bảo vệ nút ngắt khẩn cấp mất (17)</p> <p>15/ (13103) Đồng hồ chỉ báo nhiệt độ nước làm mát máy đèn số 1 bị lỗi (17)</p> <p>16/ (02199) Van hút khô nước la canh cho kho Bosun: không đặt ở vị trí mở (17)</p> <p>17/ (18104) Chứng nhận cho đơn vị tuyển dụng thuyền viên: không có trên tàu (17)</p> <p>18/ (14402) Thiết bị xử lý nước thải: bảo dưỡng kém, các hóa chất xử lý thiếu (30)</p> <p>19/ (03108) Thông hơi của két dẫn số 2 mạn trái bị lỗi (30)</p> <p>20/ (02105) Két chứa dầu thủy lực cho máy lái: không sẵn sàng nhận dầu thủy lực đến buồng máy lái (17)</p> <p>21/ (15109) ISM - Hệ thống quản lý an toàn bị lỗi và thiếu hiệu quả (30)</p>
19	VR093283/ IMO9560273 ZD LIBRA	Nakhodka, Nga 28.6.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH Hưng Hải Nguyên	<p>1/ (18410) Máy đo nồng độ Oxy của tàu hoạt động không đảm bảo tin cậy (30)</p> <p>2/ (10127) Kế hoạch chuyến đi không được lập theo quy định 34, Chương 5, Solas-74 (17)</p> <p>3/ (11105) Thiếu trang thiết bị cho xuồng cấp cứu – LSA Code (17)</p> <p>4/ (07113) Van cách ly chính của hệ thống cứu hỏa không đóng kín hoàn toàn (30)</p> <p>5/ (14499) Không có bảng phê duyệt tỷ lệ xả nước thải đã qua xử lý từ bể chứa (17)</p> <p>6/ (10136) Ngôn ngữ làm việc của thủy thủ đoàn không được thiết lập và ghi vào nhật ký boong (17)</p> <p>7/ (07116) Nắp thông gió cho buồng chân vịt hông (mạn trái) không hoạt động một cách trơn tru (không đóng kín hoàn toàn) (17)</p> <p>8/ (05199) Ấn phẩm hàng hải ITU Publication – List V không được cập nhật (17)</p> <p>9/ (10109) Tín hiệu chống va Shape-diamonds không đúng – COLREG (17)</p> <p>10/ (10109) Tín hiệu chống va Shape-cylinder không đúng – COLREG (17)</p> <p>11/ (07105) Cửa chống cháy tự đóng khu vực cabin bị buộc dây để mở (99)</p> <p>12/ (18399) Bồn rửa trong nhà vệ sinh chung ở boong thượng tầng trên bị rò rỉ (17)</p> <p>13/ (18314) Rau bị hỏng/thối trong buồng thực phẩm (17)</p>
20	VR123892/ IMO9534717 HOA BINH 09	Teluk Bayur, Indonesia 03.7.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH Hoàng Chiến	<p>1/ (11103) Phản quang xuồng cứu sinh mạn trái mạn phải cũ (17)</p> <p>2/ (10105) Bong bóng lớn trong la bàn (17)</p> <p>3/ (07105) Cửa chống cháy buồng máy đóng bị hở (17)</p> <p>4/ (07116) Tại thời điểm kiểm tra van điều tiết thông gió buồng máy mạn phải để đóng không đúng cách (rất nặng) (30)</p> <p>5/ (14608) Lò đốt rác không bình thường (17)</p> <p>6/ (07105) Một số cửa cầu thang đóng không kín (17)</p> <p>7/ (15109) Thiếu sót liên quan tới ISM-bảo dưỡng tàu và thiết bị (18)</p>

21	VR024144/ IMO9254745 TAN BINH 136	Fangcheng, Trung Quốc 05.7.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH Tân Bình	<p>1/ (18418) Tời chằng buộc sau lái rò rỉ dầu (17)</p> <p>2/ (18418) Bích chằng buộc mòn rỉ nặng (17)</p> <p>3/ (14105) Bơm framo trên boong rò rỉ dầu (17)</p> <p>4/ (14107) Hộp hệ thống thủy lực trên boong mòn rỉ (17)</p> <p>5/ (07102) Kính quan sát cửa van nước một chiều trên boong chính bị nứt (17)</p> <p>6/ (03108) Đầu ống thông hơi trên boong chính mòn rỉ, không lưới (các kết dẫn) (30)</p> <p>7/ (07110) Súng phun hệ thống bọt trên boong không được cố định theo phương đứng và ngang (17)</p> <p>8/ (13102) Nồi hơi – thiết bị hâm của FO rò rỉ (17)</p> <p>9/ (13101) Đường ống vệ sinh hàn khí máy chính rò rỉ (17)</p> <p>10/ (13104) Đường ống gom rò rỉ (17)</p> <p>11/ (14104) Đường ống của OWS rò rỉ (17)</p> <p>12/ (13101) Đường ống nước biển máy chính cho hệ thống làm mát mòn rỉ, sửa chữa tạm thời, rò rỉ (17)</p> <p>13/ (07102) Tét làm kín cửa bơm nước biển rò rỉ chỗ bích nối (17)</p> <p>14/ (13102) Bọc cách nhiệt của máy phát điện bị bẩn (17)</p> <p>15/ (13102) Một số thiết bị chỉ báo trên bảng điều khiển máy đèn không hoạt động (17)</p> <p>16/ (03103) Lan can của cầu thang trong buồng máy trơn trượt (17)</p> <p>17/ (07106) Bị phát hiện hơi dầu và phát ra cảnh báo (17)</p> <p>18/ (08107) Hệ thống điều khiển và máy in nhật ký N2 không hoạt động (17)</p> <p>19/ (11101) Động cơ xuồng cứu sinh mạn trái không hoạt động (30)</p> <p>20/ (04114) Buồng máy phát điện sự cố, hộp đèn bị nứt, được cố định bởi dây nhựa (17)</p> <p>22/ (04114) Buồng máy phát điện sự cố, kết dầu – rò rỉ vào khay thông qua van gạt (17)</p> <p>23/ (04114) Buồng máy phát điện sự cố: hầm kênh thông gió không đóng được do mòn rỉ (30)</p> <p>24/ (03108) Boong ống khói mạn trái - ống thông hơi kết dầu DO mòn rỉ hoàn toàn (30)</p> <p>25/ (14101) Buồng điều khiển làm hàng - bơm framo chỉ báo công suất lỗi (17)</p> <p>26/ (07105) Cửa chống cháy khu vực sinh hoạt – thiết bị đóng không được điều chỉnh (17)</p> <p>27/ (07116) Thông gió khu vực sinh hoạt – các nắp bị mòn rỉ nặng (17)</p> <p>28/ (05116) Một số cột ăng ten trên nóc lầu lái bị ăn mòn quá mức (17)</p> <p>29/ (08199) Báo động 95-98 trên nóc buồng lái đang chằng buộc bởi dây nhựa (17)</p> <p>30/ 18304) Bộ đỡ đèn chiếu sáng mòn rỉ nặng (99)</p> <p>31/ (15150) Lỗi ISM Hệ thống quản lý an toàn bị lỗi và thiếu hiệu quả (21)</p>
22	VR064468/ IMO9303053 SILVER STAR	Xiamen, Trung Quốc 02.08.2023 (Tokyo MOU)	Công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghiệp cảng biển Đại Dương/ Công ty cổ phần vận tải và thương mại quốc tế	<p>1/ (07120) Thiếu 1 đoạn lan can (khoảng 1,5m) ở hành lang boong B (16)</p> <p>2/ (10116) Phiên bản IMASAR 2019 trên tàu không được cập nhật (17)</p> <p>3/ (07115) Cánh chặn lửa của ống khói buồng máy không đóng được (30)</p> <p>4/ (07109) Van điều khiển phun sương trong kho+O367 sơn không mở được, nước không phun ra được (17)</p> <p>5/ (03108) Chiều cao điểm ngập nước của ống dẫn khí số 1 WBT (P&S) nhỏ hơn 76cm, khoảng 45cm (30)</p> <p>6/ (18408) Mạch điện 110V trên Bảng điện chính trong buồng máy ở mức cách điện thấp, gần bằng 0 (17)</p>

				<p>7/ (131060) Mặt bích ống xả của máy đèn số 1 không được cách nhiệt một phần (17)</p> <p>8/ (07114) Tất cả thợ máy không quen với hoạt động của van cách ly đường cung cấp dầu FO cho máy đèn (30)</p> <p>9/ (14402) Tất cả 3 van trước bơm xả nước thải vẫn được mở trong quá trình kiểm tra PSC, có thể gây ra xả nước thải không được xử lý ra ngoài mạn tàu (30)</p> <p>10/ (10109) Đèn chiếu sáng 2 bên rất bẩn (17)</p> <p>11/ (03105) Một số đai ốc và bu lông của lỗ người chui bị mất hoặc hư hỏng (17)</p> <p>12/ (04103) Đèn chiếu sáng mạn trái không thể xoay được trong quá trình kiểm tra (17)</p>
23	<p>VR104481/ IMO9573995 QUANG VINH 89</p>	<p>Xiamen, Trung Quốc 14.8.2023 (Tokyo MOU)</p>	<p>Công ty TNHH vận tải biển Quang Vinh / Công ty TNHH vận tải STR</p>	<p>1/ (02107) Thang đo dầu của các két dầu FO trong Buồng Máy bẩn/ không làm sạch (16)</p> <p>2/ (13108) Máy trưởng chưa nắm rõ vị trí và hoạt động của van đóng nhanh dầu cấp cho các máy đèn (17)</p> <p>3/ (14402) Không khí không thể đi vào tầng không gian xử lý nước thải (ống dẫn khí bị tắc) (30)</p> <p>4/ (14108) Mẫu nước không đi qua bộ phận kiểm tra của hệ thống cảnh báo 15PPM của thiết bị lọc dầu (Ống bị chặn trong quá trình kiểm tra) (30)</p> <p>5/ (11131) Thiếu hướng dẫn an toàn cho xuồng tự phóng (17)</p> <p>6/ (10120) Máy đo tốc độ của máy chính cho biết tốc độ là 8 khi máy chính đang dừng (17)</p> <p>7/ (10109) Công tắc điều chỉnh độ sáng cho bảng đèn hàng hải không hoạt động (17)</p> <p>8/ (02111) Sàn của buồng pin trên boong bị rỉ sét nghiêm trọng (17)</p> <p>9/ (07199) Phó 3 không quen với việc vận hành hệ thống phát hiện khói (17)</p> <p>10/ (03107) Ngưỡng cửa dưới của buồng CO2 trên boong chính là 40cm (17)</p> <p>11/ (11113) Cầu cho xuồng cứu sinh không thể quay trong quá trình kiểm tra PSC (30)</p> <p>12/ (07120) Cửa thoát hiểm dẫn lên boong hở bị khóa từ bên ngoài, không mở được từ bên trong (17)</p>
24	<p>VR113537/ IMO9420227 INLACO EXPRESS</p>	<p>Taizhou, Trung Quốc 16.8.2023 (Tokyo MOU)</p>	<p>Công ty cổ phần vận tải biển & HT lao động quốc tế (Inlaco Saigon)</p>	<p>1/ (03103) Lối đi an toàn của thuyền viên từ khu vực sinh hoạt tới mũi trên boong chính không thỏa mãn Công ước Loadlines (30)</p> <p>2/ (11124) Thang hoa tiêu mạn trái không sẵn sàng sử dụng do không nối với móc boong tàu (17)</p> <p>3/ (11124) Thang hoa tiêu mạn phải bố trí không hợp lý do lối lên không sử dụng được vì bị cản trở bởi xuồng cứu hộ (30)</p> <p>4/ (07123) Hệ thống chữa cháy cố định cho buồng máy phát điện sự cố không thể sử dụng ngay lập tức (17)</p> <p>5/ (14606) Lượng khí xả đen thoát ra khỏi ống khói do vòi phun nhiên liệu của nồi hơi phụ bẩn (99)</p> <p>6/ (10199) Hệ thống quay trở tàu trên buồng lái không được cấp nguồn điện (17)</p> <p>7/ (07106) Hệ thống báo động và phát hiện cháy bị lỗi do cảm biến khói trên buồng lái không hoạt động khi kiểm tra (30)</p> <p>8/ (18313) Quá nhiều rác thải trong kho Conv.Rm (08)</p> <p>9/ (07107) Thiết bị vô tuyến VHF di động hai chiều cho hoạt động cứu hỏa bị lỗi (17)</p> <p>10/ (11119) Nhiều bộ áo chống thấm trên tàu bị hỏng dây kéo (17)</p> <p>11/ (15106) Hệ thống quản lý an toàn tàu thực hiện không hiệu quả (18)</p>
25	<p>VR103430/ IMO9543304 BLUE STAR</p>	<p>Shanghai, Trung Quốc 18.8.2023</p>	<p>Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam (VOSCO)</p>	<p>1/ 07109) Đầu phun sương chữa cháy ở phía trên máy đèn No.1 có nước chảy ra khi thử phun sương vị trí lò đốt rác (Code 30)</p> <p>2/ 07114) Van đóng nhanh GE2 không thể ngắt máy khi đóng van từ xa. (Code 30)</p>

		(Tokyo MOU)		<p>3/ (10138) Hệ thống báo động trực ca buồng lái không hoạt động khi tàu hành trình từ đảo Zhoushan đến cảng Shanghai (Code 17)</p> <p>4/ (11104) Máy xuồng cấp cứu không khởi động được Code 30</p> <p>5/ (11108) Phao bè mạn phải không sẵn sàng để sử dụng (được chằng cố định bằng dây) Code 17</p> <p>6/ (13101) Máy chính bị sự cố (Bơm nước tuần hoàn số 1 và số 2 không cấp được nước cho nồi hơi) khi tàu đang vào đón Pilot ngày 16/08/23 (Code 17)</p>
26	VR104481/ IMO9573995 QUANG VINH 89	Shanghai, Trung Quốc 21.8.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải biển Quang Vinh / Công ty TNHH vận tải STR	<p>1/ (04101) Lỗi hệ thống báo động chung toàn tàu (30)</p> <p>2/ (05118) Lỗi hoạt động hệ thống GMDSS (17)</p> <p>3/ (11101) Lỗi thiết bị xuồng cứu sinh lifeboat (30)</p> <p>4/ (11104) Lỗi thiết bị cứu sinh Rescue boat (30)</p>
27	VR072546/ IMO9335434 THAI BINH 12	Tanjung Priok, Indonesia 11.09.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải biển Hoa Ngọc Mai	<p>1/ (14802) Ghi sai Nhật ký nước dằn (17)</p> <p>2/ (11101) Pin của xuồng cứu sinh số 1&2 bị lỗi khi kiểm tra (30)</p> <p>3/ (14402) Lỗi hệ thống xử lý nước thải (30)</p> <p>4/ (10127) Không lập kế hoạch chuyến đi từ Hồ Chí Minh đến Jarkarta (17)</p> <p>5/ (10109) Hộp đèn hàng hải cho 2 bên mạn không được sơn đen (17)</p> <p>6/ (10101) Mẫu của nhật ký lên tàu không được cập nhật (17)</p> <p>7/(11102) Nút xả nước xuồng cứu sinh bị hỏng (17)</p> <p>8/ (03105) Hệ thống dầu thủy lực cho nắp hầm hàng 1&4 bị rò rỉ (17)</p> <p>9/ (18399) Một bóng đèn thiếu nắp bảo vệ (17)</p> <p>10/ (18313) Sàn kho Bosun quá nhiều dầu (17)</p> <p>11/ (18304) Một vài bóng đèn thiếu/mất nắp bảo vệ (17)</p> <p>12/ (09203) Đèn trong kho sơn không sáng (17)</p> <p>13/ (18312) Lưới chắn cửa ống thông hơi bếp dính nhiều dầu (17)</p> <p>14/ (07101) Một vài đường ống và vách trong buồng máy bị rách lớp bọc cách nhiệt (16)</p> <p>15/ (07113) Bơm cứu hỏa bị rò rỉ (17)</p> <p>16/ (13102) Van của bơm làm mát bằng nước biển số 1 bị rò rỉ (15)</p> <p>17/ (13103) Đồng hồ đo áp suất hút vào bơm dầu L.O chính số 1, số 2 ở tình trạng kém (17)</p> <p>18/ (07105) Cửa chống cháy lối vào buồng máy không có đệm ở phía dưới ngưỡng cửa (17)</p> <p>19/ (13103) Đồng hồ đo nhiệt độ đường ống xả của máy đèn số 1,2 bị hỏng (17)</p> <p>20/(09219) Thiếu một số van tay cầm trong cho các van trong buồng máy (17)</p> <p>21/(15106) Hệ thống quản lý an toàn tàu thực hiện không hiệu quả (30)</p>
28	VR052386/ IMO 9355599 TAY SON 3	Sri Racha (Thailand) 15.09.2023 (Tokyo MOU)	Công ty vận tải biển VIMC	<p>1/ (07116) Các thông hơi trên boong đánh dấu sai vị trí đóng/mở (17)</p> <p>2/ (09209) Lỗi cách điện thấp 220V (17)</p> <p>3/ (11103) Lỗi giới hạn "switch limit" không ở vị trí thỏa mãn (17)</p> <p>4/ (14110) Một số ốc, bulong của bích kết nối nhận dầu nhớt trên boong upper deck bị rỉ, thiếu bulong (17)</p> <p>5/ (14102) Dầu bị rò rỉ trên boong từ thùng chứa dầu 200 lít (17)</p> <p>6/ (18328) Chưa kịp thu xếp, vệ sinh các vị trí xung quanh tàu do công nhân thả ra (17)</p>

				<p>7/ (04103) Một bóng đèn Emergency tại vị trí life boat không sáng. (17)</p> <p>8/ (07105) Cửa fire door class-A tại Gallery được thay mới gần đây nhưng không giấy chứng nhận phù hợp theo qui định (30)</p> <p>9/ (02135) Nhà vệ sinh của buồng lái được thiết kế từ khi tàu đóng mới không có trong fire control plan, cửa nhà vệ sinh không đúng loại fire -A class. (30)</p>
29	VR054310/ IMO 9309605 HAI NAM 89	Fangcheng, Trung Quốc 18.09.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH Hải Nam	<p>1/ (07126) Nhiều dầu bẩn, giẻ lau dầu tích tụ trong khu vực buồng máy, máy chính, máy đèn, bơm dầu nhiên liệu (17)</p> <p>2/ (04103) Lượng dầu dự trữ trong két dầu nhiên liệu không thỏa mãn yêu cầu 18 giờ liên tục chạy dầu trong két chỉ là 350L, và yêu cầu là 450L (30)</p> <p>3/ (13102) Đường ống nước vào làm mát cầu máy đèn số 2 bị rò rỉ (17)</p> <p>4/(02109) Lưới an toàn của thang mạn gangway bị thủng (17)</p> <p>5/ (07115) Cánh chặn lửa của các quạt Thông hơi buồng máy số 1 và 2 không đóng được khi kiểm tra (30)</p> <p>6/ (07115) Cánh chặn lửa của thông hơi buồng máy không đóng được (30)</p> <p>7/ (10109) Một đèn tín hiệu của La bàn không hoạt động (17)</p> <p>8/ (04109) Thuyền viên không quen với việc thực tập chống cháy (30)</p>
30	VR084395/ IMO9404900 PVT NEPTUNE	Belawan, Indonesia 20.09.2023 (Tokyo MOU)	Công ty cổ phần vận tải và tiếp vận Phương Đông Việt	<p>1/ (03199) Đường loadline không rõ (17)</p> <p>2/ (14899) Lưới chắn của đầu ống thông hơi của két ballast số 2P và 5P ở trạng thái kém (17)</p> <p>3/ (18313) Khu vực sinh hoạt không gọn gàng và bẩn (17)</p> <p>4/ (18407) 4 đèn trong buồng máy không sáng (17)</p> <p>5/ (14599) Thuyền viên thu gom rác trong buồng máy không theo quy định (99)</p> <p>6/ (14608) Lò đốt rác không hoạt động được (17)</p> <p>7/ (07115) Cánh chặn lửa không đóng được (30)</p> <p>8/ (01337) Bản sao chép chứng nhận đảm bảo tài chính không được cập nhật (17)</p> <p>9/ (03103) Một lan can ở phía trước mạn trái tàu bị hỏng (17)</p> <p>10/ (99101) Một vài vật liệu/thiết bị trong buồng máy không được cố định (17)</p>
31	VR103383/ IMO9585429 HAI PHUONG SKY	Panjang, Indonesia 22.09.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH Thương mại - Vận tải biển Hoàng Hà	<p>1/ (10111) Hải đồ mã BA No.2056 không được cập nhật theo hành trình (17)</p> <p>2/ (10127) Kế hoạch chuyến đi không được lập theo quy định 34, Chương 5, Solas-74 (17)</p> <p>3/ (05115) Nhật ký GMDSS không được ghi chép đúng quy định (17)</p> <p>4/ (15104) Phó 2 và thuyền trưởng không quen với tuyến hành trình vào cảng, không theo đúng hướng dẫn của VTS (30)</p> <p>5/ 14503) Việc thu gom rác lẫn lộn và không tuân theo kế hoạch quản lý rác (30)</p> <p>6/ (03106) Cửa sổ Side suttles bị thủng và mòn rỉ (17)</p>
32	VR074461/ IMO9317157 HAI NAM 82	HongKong, Trung Quốc 03.10.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH Hải Nam	<p>1/ (07125) Thực tập cứu hỏa (dành cho nhà bếp và cho việc cứu hộ) không thể thực hiện theo thứ tự (thuyền viên không quen với nội dung thực tập và các thiết bị cứu hỏa liên quan (chẳng hạn như radio bị thiếu, SCBA bị rò rỉ nghiêm trọng và không có áp lực). (30)</p> <p>2/ (07111) Cả hai bộ SCBA đều không thể hoạt động, ống và van được phát hiện bị lỗi và rò rỉ nghiêm trọng. (30)</p> <p>3/ (07110) Các van cách ly (van chính, van phân đoạn cho khu vực sinh hoạt và boong) không thể đóng đúng vị trí và không thực hiện chức năng trong quá trình thử. Vòi chữa cháy ở boong phía sau phát hiện</p>

				<p>bị rò rỉ. (30)</p> <p>4/ (07116) Thân ống thông gió (sau cánh chặn lửa) cho hệ thống điều hòa không khí buồng sinh hoạt phát hiện bị thủng (diện tích khoảng 30 cm x 20 cm) và cánh chặn lửa thông gió (FVD-R-6) tại boong bị trục trặc, không thể đóng kín. (30)</p> <p>5/ (11101) Động cơ đẩy của xuồng cứu sinh không hoạt động được. Động cơ xuồng cứu sinh PORT không thể khởi động được bằng cả hai bộ ắc quy và động cơ cứu sinh STBD không thể khởi động được bằng bộ ắc quy số 1 (30)</p> <p>6/ (11112) Bố trí hạ xuồng cứu sinh PORT, cần khóa liên động của cơ cấu nhà móc được tìm thấy ở vị trí mở khóa (hạ khẩn cấp) và thiếu hộp bảo vệ (30)</p> <p>7/ (07108) Hệ thống van đóng nhanh (đối với buồng máy), cơ cấu kích hoạt (máy nén khí) không được nạp đủ. (Mã số 17)</p> <p>8/ (01309) Kế hoạch kiểm soát cháy (hiển thị trong khu sinh hoạt) chưa được xác minh có cập nhật (chẳng hạn như thiết bị radio cho việc cứu hỏa và các vị trí bố trí thiết bị khác) và không cung cấp ngôn ngữ làm việc. Các thành viên phi hành đoàn không thể đạt được giao tiếp thông tin hiệu quả. (mã 17)</p> <p>9/ (07105) Các cửa chống cháy (như cửa phòng điều hòa) không thể đóng được. (Mã 17)</p> <p>10/ (10114) VDR bị lỗi hoạt động (17)</p> <p>11/ (10138) Vị trí của bảng điều khiển BNWAS với chức năng Reset đặt sai, không tuân theo Re.MSC.128(75) (17)</p> <p>12/ (10105) La bàn từ bị mờ không hiển thị ở vị trí lái (17)</p> <p>13/ (10101) Thang hoa tiêu, nhiều bậc bị chùng xuống và không bố trí theo chiều ngang. (17)</p> <p>14/ (06101) Sổ tay bảo đảm hàng hóa không cung cấp ngôn ngữ làm việc của tàu theo nghị quyết.(16)</p> <p>15/ (01117) Phụ bản IOPP không quy định chi tiết các khoản 2.1 đến 2.5 (16)</p> <p>16/ (01124) Phụ bản IAPP thiếu thông tin cụ thể liên quan máy chính (16)</p> <p>17/ (15109) Hơn 25% thuyền viên (10 trong tổng số 24 thuyền viên) đã được thay đổi vào ngày 30/8/2023, việc diễn tập an ninh không được tiến hành cho người mới lên tàu trong vòng một tuần theo yêu cầu của kế hoạch an ninh. Nhân viên an ninh tàu phải tiến hành rà soát và huấn luyện trên tàu. (Mã số 16)</p> <p>18/ (15199) Việc triển khai hệ thống ISM của tàu không đảm bảo việc bảo trì tàu đúng cách với bằng chứng khách quan về các hạng mục thiếu sót nêu trên. (30)</p>
33	VR984285/ IMO9167411 GEMINI	Qinzhou, Trung Quốc 08.10.2023 (Tokyo MOU)	Công ty cổ phần vận tải Nhật Việt	<p>1/ (14802) Nhật ký nước dẫn không được ký bởi thuyền trưởng từ 18.11.2022 đến 24.08.2023 (17)</p> <p>2/ (04118) Thực tập vào không gian kín được thực hiện vào 15.8.2023, nhưng nhật ký cho phép vào không gian kín không hoàn thành (17)</p> <p>3/ (01315) Không ghi chép lượng dầu còn trong két dầu thải của lò đốt rác trong Nhật ký dầu (17)</p> <p>4/ (07106) Không ghi chép đúng nhật ký kiểm tra cho việc thử cảm biến cháy (17)</p> <p>5/ (04108) Bảng phân công nhiệm vụ không phân công bảo dưỡng cửa 2 thiết bị LSA và FFE (17)</p> <p>6/ (04102) Bơm cứu hỏa sự cố không đạt đủ áp lực trong kiểm tra (30)</p> <p>7/ (11101) Vòi phun nước của xuồng cứu sinh mạn trái và mạn phải bị kẹt (17)</p> <p>8/ (07114) Van đóng nhanh của két dầu dự trữ DO, két dự trữ LO và két dầu lọc LO không hoạt động khi thử (30)</p> <p>9/ (14608) Van dầu nhiên liệu của lò đốt rác bị kẹt (17)</p> <p>10/ (04109) Thực tập chữa cháy trong buồng máy không tỏa mãn (30)</p>

				<p>11/ (07106) Câm biển cháy số 6 không hoạt động khi kiểm tra (17)</p> <p>12/ (01315) Ghi chép thể tích kết dầu cặn FO và LO trong Nhật ký dầu không đúng với thực tế (17)</p>
34	<p>VR082817/ IMO9468956 VINASHIP GOLD</p>	<p>San Fernando, Philippines 18.10.2023 (Tokyo MOU)</p>	<p>Công ty cổ phần vận tải biển VINASHIP</p>	<p>1/ (02106) Vỏ tàu có thể bị hư hỏng do tàu bị mắc cạn (17)</p> <p>2/ (10127) Thuyền trưởng và sỹ quan phụ trách không đảm bảo an toàn hành hải cho tàu, gây cho tàu bị mắc cạn (17)</p> <p>3/ (10135) Thuyền trưởng và sỹ quan phụ trách không nghiêm túc tuân theo kế hoạch chuyến đi, gây tàu bị mắc cạn (17)</p> <p>4/ (01140) Bản sao chép của GCN MLC, DMLC phần I và II không đặt trên tàu (17)</p> <p>5/ (05111) Thiết bị EPIRP không đặt vào vị trí (17)</p> <p>6/ (07101) Cửa lối thoát sự cố và cửa buồng máy phát sự cố bị hư hỏng một phần (17)</p> <p>7/ (07110) Nhật ký cho việc bảo dưỡng và kiểm tra hàng tháng thiết bị chữa cháy không được cập nhật (17)</p> <p>8/ (10110) Đèn tín hiệu ban ngày không hoạt động được khi sử dụng pin (17)</p> <p>9/ (11117) Một số phao cứu sinh bị mất thiết bị đèn tự sáng (17)</p> <p>10/ (13108) Bơm nước biển phục vụ bị rò rỉ (17)</p> <p>11/ (15199) Việc triển khai hệ thống ISM của tàu không đảm bảo việc bảo trì tàu đúng cách với bằng chứng khách quan về các hạng mục thiếu sót nêu trên. (30)</p>
35	<p>VR014311/ IMO9241176 LADY LINN</p>	<p>Guangzhou, Trung Quốc 10.11.2023 (Tokyo MOU)</p>	<p>Công ty cổ phần vận tải Nhật Việt</p>	<p>1/ (01117) Điện trở hâm được cung cấp để làm bay hơi nước trong dầu cặn không được nêu trong IOPP (16)</p> <p>2/ (10138) Chức năng reset của BNWAS có thể khởi động từ chính thiết bị được đặt trong khu vực buồng lái nơi không thể cảnh giới thích hợp vào ban đêm (17)</p> <p>3/ (10109) Đèn hành trình lái của tàu không được cung cấp ánh sáng liên tục của cung chiếu sáng 135 độ (17)</p> <p>4/ (07105) Cửa chống cháy tự đóng buồng máy được lắp thêm móc giữ (17)</p> <p>5/ (10114) Nguồn dự phòng cho S-VDR hết hạn. (16)</p> <p>6/ (07115) Tấm chặn lửa của thông gió nhà bếp không thể đóng hoàn toàn. (17)</p> <p>7/ (14402) Xử lý nước thải không theo hướng dẫn sử dụng, van drain cho lọc sinh học và van Stop mở (17)</p> <p>8/ (07199) Van ngoài của két lạnh FO xuống máy chính không thể hoạt động bên ngoài buồng máy (30)</p> <p>9/ (07101) Van biệt xả M/E không bọc cách nhiệt (17)</p> <p>10/ (15109) Lò đốt rác không được bảo dưỡng kỹ, Miss fire alarm lỗi, phần khóa liên động cho cửa nạp lõi và đất chịu nhiệt bên trong lò sụp (30)</p> <p>11/ (07113) Ống xả của máy bơm sự cố rò rỉ nghiêm trọng, một lượng khói lớn tạo ra trong khu vực bơm cứu hỏa sự cố khi khởi động (30)</p> <p>12/ (07106) Hệ thống phát hiện khí gas cố định báo Flow Fail Alarm lỗi (30)</p>
36	<p>VR014149/ IMO9256444 THANH THANH DAT 999</p>	<p>Zhanjiang, Trung Quốc 13.11.2023 (Tokyo MOU)</p>	<p>Công ty TNHH Thanh Thành Đạt</p>	<p>1/ (01320) Mục ghi thông tin thời gian hoạt động đối với Nhật ký rác không thực hiện trong thời gian dài (17)</p> <p>2/ (14802) Nhật ký nước dằn không có đủ không gian cho thuyền trưởng ký và không có chữ ký của thuyền trưởng tại mỗi trang (16)</p> <p>3/ (02119) Không có Condition evaluation report trên tàu tại thời điểm kiểm tra (17)</p> <p>4/ (14806) Thuyền viên không quen với vận hành hệ thống quản lý nước dằn, không chỉ ra được nhật ký</p>

				<p>hoạt động của hệ thống (17)</p> <p>5/ (07109) Trong kho sơn, phát hiện vòi phun nước bị nghẹt và không thể hoạt động (17)</p> <p>6/ (10112) 3 ENCS không được cập nhật trên GCDIS (17)</p> <p>7/ (02132) Van điều khiển cho két FPT không điều khiển được từ trên buồng lái (30)</p> <p>8/ (10133) Thuyền viên không làm quen với hoạt động của tín hiệu hàng hải (17)</p> <p>9/ (11119) Đèn tự sáng của một áo immersion suit trong buồng máy không sáng (17)</p> <p>10/ (07106) 2 cảm biến khói trong buồng máy không làm việc khi kiểm tra (17)</p> <p>11/ (04109) Thực tập chữa cháy không thỏa mãn (30)</p> <p>12/ (07111) Riu cho việc chữa cháy không có tay cầm cách điện áp cao (17)</p> <p>13/ (15150) Hệ thống bảo dưỡng không hiệu quả (18)</p> <p>14/ (10132) Hầu hết thuyền viên không hiểu tiếng Anh rõ ràng (16)</p> <p>15/ (18414) Thang bị hư hỏng trong hầm hàng số 2, thiếu tay cầm cho thang hầm hàng số 2 và số 5 (16)</p> <p>16/ (01101) Chỉ có GCN điện tử cho các GCN IOPP, IAPP, SE, SR, ISPP (30)</p>
37	VR173661/ IMO9391622 TRUONG MINH FORTUNE	Shanghai, Trung Quốc 27.11.2023 (Tokyo MOU)	Công ty cổ phần quốc tế Trường Minh	<p>1/ (03108) Miếng đệm cao su của đầu trên ống dẫn khí kết dẫn số 5 bị bong ra và không thể giữ kín thời tiết (30)</p> <p>2/ (06107) Kế hoạch dỡ hàng không được chuẩn bị phù hợp tại thời điểm kiểm tra, trong khi tàu đã dỡ hàng tại cảng từ 27.11.2023 (30)</p> <p>3/ (10112) 42/49 ENCS cho hành trình chuyến đi từ Indonesia tới Shanghai không được cập nhật, và 49 ENCS cho hành trình dự kiến từ Shanghai tới Việt Nam cũng chưa được cập nhật (30)</p> <p>4/ (10114) Bộ phận VDR bị hỏng cảnh báo lỗi mạng và giao tiếp chung hiển thị lỗi trên VDR (30)</p>
38	VR072546/ IMO9335434 THAI BINH 12	Tanjung Priok, Indonesia 06.12.2023 (Tokyo MOU)	Công ty TNHH vận tải biển Hoa Ngọc Mai	<p>1/ (18312) Buồng bếp bẩn, nhiều dầu mỡ (17)</p> <p>2/ (11108) Dây painter của ilferaft bị hỏng (99)</p> <p>3/ (10127) Các khu vực P.I và NO GO area không được đánh dấu trên ECDIS (17)</p> <p>4/ (07105) Đệm cửa buồng máy phát sự cố bị hỏng (17)</p> <p>5/ (17408) Các dây cáp điện máy điều hòa kết nối không ở vị trí an toàn (17)</p> <p>6/ (10109) Cánh cửa đóng đèn hàng hải mạn trái bị hỏng (17)</p> <p>7/ (18322) Không bọc cách nhiệt cho ống trên vách buồng CO2 917)</p> <p>8/ (07105) Tay cầm cửa chôn cháy buồng máy bị hỏng (17)</p> <p>9/ (09209) Điện trong buồng tắm không an toàn (17)</p> <p>10/ (04118) Tai nạn trên tàu: 5 công nhân bị ngất khi vào hầm hàng số 3 (30)</p> <p>11/ (03108) Không thực hiện quy trình khi vào không gian kín (30)</p> <p>12/ (06107) Ống thông hơi hầm hàng số 1 không đóng hoàn toàn được (17)</p> <p>13/ (15101) Việc triển khai hệ thống ISM của tàu không đảm bảo việc bảo trì tàu đúng cách với bằng chứng khách quan về các hạng mục thiếu sót nêu trên. (30)</p>
39	VR072690/ IMO9472062 VIMC UNITY	Fangcheng, Trung Quốc 07.12.2023 (Tokyo MOU)	Công ty vận tải biển VIMC	<p>1/ (04110) Thuyền viên khi thực tập bỏ tàu không sử dụng trang thiết bị radio theo đúng quy trình (17)</p> <p>2/ (07114) Van đóng nhanh két dầu trong buồng máy của két dầu DO dự trữ không hoạt động khi thử (30)</p> <p>3/ (04102) Lỗi bơm cứu hỏa sự cố khi kiểm tra (30)</p> <p>4/ (07126) Nhiều dầu bẩn và dè lau dầu tích tụ trong khu vực máy phát sự cố số 1 và 2 (30)</p>

				5/ (14501) Rác trong buồng máy không được phân loại (17) 6/ (03103) Lưới an toàn cho thang gangway bị thủng lỗ khoảng 0.5m (17) 7/ (04113) Bảng hệ thống của thiết bị báo động nước trong hầm hàng hiển thị báo động bất thường (30)
--	--	--	--	--